

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2024/HS-PT
Ngày: 25-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán:

Bà Huỳnh Thị Phụng

Ông Lê Hùng Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLPT-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Hữu N. Do có kháng cáo của người bị hại Nguyễn Minh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2023/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Bị cáo bị kháng cáo: **Nguyễn Hữu N**, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2004 tại tỉnh Long An. Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976 và bà Cao Thanh H, sinh năm 1982; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. (Có mặt)

Ngoài ra, vụ án còn có 01 người có quyền lợi liên quan, không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08-01-2023, tại nhà của ông Nguyễn Minh T thuộc ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An, tổ chức tiệc giỗ. Trong lúc ăn tiệc và

uống bia, ông T cùng với các ông bà Nguyễn Trung T1, Nguyễn Thị T2, Nguyễn Minh V có sử dụng loa để hát karaoke.

Khi ông T đang hát karaoke, Nguyễn Hữu N ở cách nhà của ông T khoảng 50m cho rằng ông T hát karaoke gây ồn ào, nên N đi vào nhà chứa rom, khu vực bên hông nhà của N, nhặt lấy con dao tự chế bằng kim loại (dài 44,5cm, cán gỗ hình trụ tròn dài 12,5cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 32cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 06cm, mũi bằng) và cầm dao bằng tay trái đi đến nhà ông T.

Khi đến nhà ông T, N hỏi ông T tại sao ngày hôm qua đã hát rồi, hôm nay lại hát tiếp, gây ồn ào và bảo ông T dẹp loa, ngưng hát, nếu không N sẽ đập loa và chém ông T. Ông T nói với N, nhà của ông T thì ông T có quyền hát và thách thức, hỏi N có dám làm gì đối với ông T không. Thấy vậy, những người đang uống bia tại đây can ngăn. N cầm dao đi về được khoảng 15m, ông T tiếp tục cự cãi và đuổi theo N. Khi hai người cách nhau khoảng 01m, N quay người lại cầm con dao tự chế bằng kim loại nêu trên bằng tay trái, đứng đối diện với ông T chém 03 cái hướng ngang từ trái qua phải (theo hướng đứng của N) trúng vào người ông T tại các vị trí sau: 01 cái trúng vào hông phải và 01 cái trúng vào vai phải không gây thương tích (do ông T có mặc áo bên ngoài); 01 cái trúng vùng má bên phải gây thương tích và bỏ đi về. Còn ông T được mọi người đưa đi điều trị thương tích. Đến ngày 16-02-2023, ông T có đơn yêu cầu xử lý hành vi của N theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận Giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 87/KLTTCT-TTPY ngày 17-3-2023 của Trung tâm P - Sở Y, kết luận tình hình thương tích của ông Nguyễn Minh T như sau: "Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh T tại thời điểm giám định là: 06% (Không sáu phần trăm).

Kết luận khác: không đủ cơ sở để giải thích cơ chế hình thành vết thương.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2023/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i và s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu N 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về chế định án treo, về trách nhiệm dân sự, tiền lãi suất chậm thi hành án, tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 25 tháng 12 năm 2023, bị hại Nguyễn Minh T kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án không cho bị cáo Nguyễn Hữu N được hưởng án treo, chuyển 24 tháng án treo thành 24 tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị hại Nguyễn Minh T không rút kháng cáo và trình bày như sau:

+ Đối với yêu cầu kháng cáo: Án sơ thẩm xử phạt bị cáo N 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Ông T không đồng ý cho bị cáo N hưởng án treo, đề nghị chuyển 01 năm tù cho hưởng án treo thành 01 năm tù.

+ Đối với hung khí: Là con dao tự chế bằng kim loại, dài hơn con dao do bị cáo N giao nộp cho cơ quan Công an, nên con dao bị cáo nộp là không đúng.

+ Đối với hành vi của bị cáo: Khi bị cáo N cầm dao tự chế đi đến nhà của ông T, ông T và mọi người đang ăn uống và hát Karaoke. Bị cáo có thái độ rất hung hăng, chửi thề đi ra, đi vô 03 lần không chịu đi về. Thấy thái độ của bị cáo như vậy, nhằm bảo vệ người thân trong nhà, khi bị cáo N quay lưng đi ra, ông T đi theo sau bị cáo khoảng cách giữa hai người khoảng 01m. Trên hai tay của ông T cầm micro và cầm điện thoại. Vừa đi, ông T vừa nói “Đi đi, đi về, đi về” tay của ông T khoát về hướng của bị cáo. Ông T đi theo sau bị cáo N, bị cáo bước xuống ruộng của người khác, lúc này ruộng đang có nước, ông T cũng bước xuống ruộng đi theo sau, thì bị bị cáo N quay lại dùng dao chém vào người của ông T gây ra thương tích như trên. Ông T không có lỗi.

- Bị cáo N thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã nêu là đúng. Đối với yêu cầu kháng cáo của người bị hại, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Bị hại Nguyễn Minh T kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng pháp luật; mức hình phạt và loại hình phạt đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp. Bị hại T kháng cáo đề nghị không cho bị cáo N được hưởng án treo, nhưng không cung cấp thêm chứng cứ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu N.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có tranh luận. Người bị hại không đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về việc không chấp nhận kháng cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại Nguyễn Minh T kháng cáo đúng theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo N và người bị hại T xác nhận: Thương tích 06% của người bị hại xảy ra vào chiều tối ngày 08-01-2023 là do bị cáo N gây ra; người bị hại có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Xét, lời khai nhận này là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung án sơ thẩm đã nêu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo N phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, là xét xử đúng người, đúng tội.

[3] Xét các kháng cáo của người bị hại:

Xem xét nhân thân, tính chất, mức độ của hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng, để tuyên phạt bị cáo với mức án như trên là thỏa đáng.

Người bị hại kháng cáo yêu cầu không cho bị cáo được hưởng án treo, nhưng không cung cấp được chứng cứ khác, để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt bằng hình phạt tù.

Xét về lỗi, người bị hại T có một phần lỗi, đó là: Khi bị cáo đi ra về, bị hại theo sau có lời nói và cử chỉ tác động đến bị cáo; khi bị cáo đi ra khỏi đất nhà của bị hại và bước xuống ruộng nước đi về, bị hại vẫn đi theo sau với khoảng cách 01m, là có phần phần kích động về tinh thần đối với bị cáo, dẫn đến bị cáo gây ra thương tích cho bị hại như trên. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự và được hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của ông T.

Ngoài ra, ông T còn cho rằng: Con dao bị cáo N giao nộp, không phải là hung khí bị cáo gây ra thương tích cho ông T vào ngày 08-01-2023. Xét, ngoài lời trình bày, ông T không có chứng cứ gì để chứng minh, nên không có cơ sở để xem xét.

[4] Từ những nhận định trên.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị hại T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo N như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa.

[5] Về án phí: Bị hại Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại Nguyễn Minh T. Giữ nguyên về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu N tại Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2022/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i và s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu N 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25-12-2023.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu N cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Long An theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về án phí:

Áp dụng: Các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị hại Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND huyện Đức Hòa (02);
- VKSND huyện Đức Hòa (01);
- CQĐT Công an huyện Đức Hòa (01);
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa (01);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ****Nguyễn Thiện Tâm**